



# LUẬT TRÍ TUỆ NHÂN TẠO 2025

*24/06/2026*

# MỤC LỤC

---

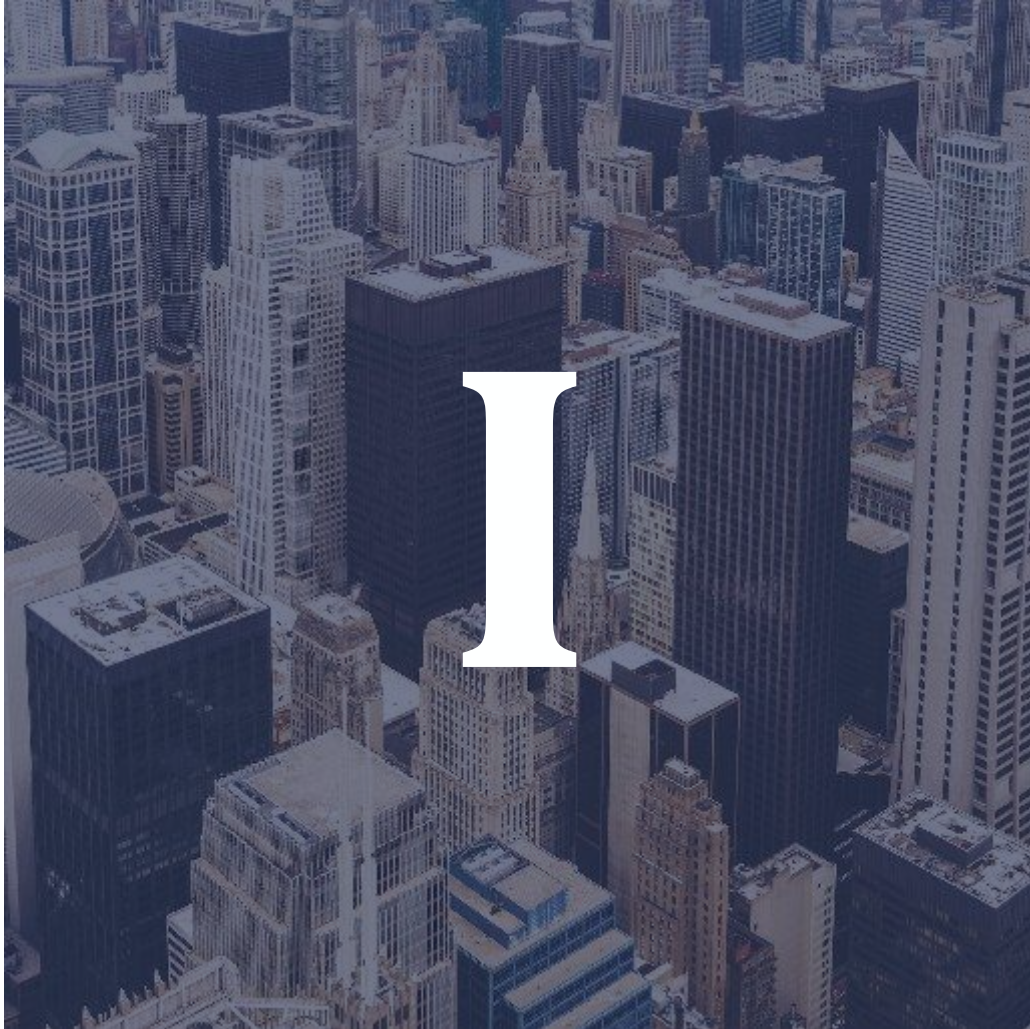
## I. Tổng quan

---

## II. Một số nội dung đáng chú ý

---





# TỔNG QUAN



# 1. TỔNG QUAN

❖ Luật Trí tuệ nhân tạo 2025 được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/03/2026.

❖ Luật Trí tuệ nhân tạo 2025 gồm 8 Chương, 35 Điều:

Chương 1: Quy định chung

Chương 2: Phân loại và quản lý hệ thống trí tuệ nhân tạo theo rủi ro

Chương 3: Phát triển hạ tầng và bảo đảm chủ quyền trí tuệ nhân tạo quốc gia

Chương 4: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực

Chương 5: Đạo đức và trách nhiệm trong hoạt động trí tuệ nhân tạo

Chương 6: Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

Chương 7: Quản lý nhà nước về trí tuệ nhân tạo

Chương 8: Điều khoản thi hành



## 2. CƠ SỞ BAN HÀNH

*(Tờ trình số 1039/TTr-CP)*

- ❖ Đảng và Nhà nước ưu tiên đẩy mạnh phát triển và làm chủ công nghệ, đặc biệt là Trí tuệ nhân tạo (“AI”), và nhấn mạnh nhiệm vụ trọng tâm là hoàn thiện thể chế liên quan.
- ❖ Đã có các quy định mang tính nguyên tắc cho việc phát triển và ứng dụng AI (trong Luật Công nghiệp công nghệ số) nhưng chưa đủ toàn diện, còn thiếu nhiều cơ chế, tạo ra rào cản cho việc nghiên cứu, phát triển, triển khai và sử dụng AI.
- ❖ Một số vấn đề điển hình về bất cập, thách thức: quản lý, khai thác và bảo vệ dữ liệu; trách nhiệm pháp lý khi AI gây thiệt hại; yêu cầu về hội nhập và hợp tác quốc tế...



### 3. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH - ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- ❖ Phạm vi điều chỉnh:
  - a) Quy định về nghiên cứu, phát triển, cung cấp, triển khai và sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo (sau đây gọi là hoạt động trí tuệ nhân tạo); quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân có liên quan và quản lý nhà nước đối với hoạt động trí tuệ nhân tạo tại Việt Nam.
  - b) Hoạt động trí tuệ nhân tạo chỉ phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, cơ yếu không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật.
- ❖ Đối tượng áp dụng: Áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia vào hoạt động trí tuệ nhân tạo tại Việt Nam.



# MỘT SỐ NỘI DUNG ĐÁNG CHÚ Ý



# 1. Một số khái niệm nền tảng về trí tuệ nhân tạo

(Điều 3 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)

- **Trí tuệ nhân tạo** là việc thực hiện bằng điện tử các năng lực trí tuệ của con người, bao gồm học tập, suy luận, nhận thức, phán đoán và hiểu ngôn ngữ tự nhiên.
- **Hệ thống trí tuệ nhân tạo** là hệ thống dựa trên máy, được thiết kế để vận hành với các mức độ tự chủ khác nhau, có khả năng tự thích nghi sau khi triển khai và tạo ra đầu ra như dự đoán, nội dung, khuyến nghị hoặc quyết định ảnh hưởng đến môi trường vật lý hoặc môi trường số.
- **Người sử dụng** là tổ chức, cá nhân trực tiếp tương tác với hệ thống trí tuệ nhân tạo hoặc sử dụng kết quả đầu ra của hệ thống đó.



# 1. Một số khái niệm nền tảng về trí tuệ nhân tạo

(Điều 3 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)

- ❖ **Nhà phát triển** là tổ chức, cá nhân thực hiện việc thiết kế, xây dựng, huấn luyện, kiểm thử hoặc tinh chỉnh toàn bộ hoặc một phần mô hình, thuật toán hoặc hệ thống trí tuệ nhân tạo và có quyền kiểm soát trực tiếp đối với phương pháp kỹ thuật, dữ liệu huấn luyện hoặc tham số mô hình.
- ❖ **Nhà cung cấp** là tổ chức, cá nhân đưa hệ thống trí tuệ nhân tạo ra thị trường hoặc đưa vào sử dụng dưới tên, thương hiệu hoặc nhãn hiệu của mình, không phụ thuộc hệ thống đó do họ tự phát triển hay được phát triển bởi bên thứ ba.
- ❖ **Bên triển khai** là tổ chức, cá nhân sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo thuộc phạm vi kiểm soát của mình trong hoạt động nghề nghiệp, thương mại hoặc cung cấp dịch vụ; không bao gồm trường hợp sử dụng cho mục đích cá nhân, phi thương mại.



## 2. Nguyên tắc cơ bản và cốt lõi trong hoạt động trí tuệ nhân tạo

*(Điều 4 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

- ❖ Lấy con người làm trung tâm; bảo đảm quyền con người, quyền riêng tư, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và an ninh quốc gia; tuân thủ Hiến pháp và pháp luật;
- ❖ Trí tuệ nhân tạo phục vụ con người, không thay thế thẩm quyền và trách nhiệm của con người. Bảo đảm duy trì sự kiểm soát và khả năng can thiệp của con người đối với mọi quyết định và hành vi của hệ thống trí tuệ nhân tạo tạo ra;
- ❖ Bảo đảm công bằng, minh bạch và không thiên lệch. Các tổ chức triển khai AI phải có khả năng giải trình, phát hiện và ngăn ngừa phân biệt đối xử;
- ❖ Khuyến khích phát triển AI xanh, tiết kiệm năng lượng và giảm tác động tiêu cực đến môi trường.



### 3. Các hành vi bị cấm trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo

*(Điều 7 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

- ❖ Lợi dụng, chiếm đoạt hệ thống trí tuệ nhân tạo để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.
- ❖ Phát triển, cung cấp, triển khai hoặc sử dụng các hệ thống trí tuệ nhân tạo nhằm mục đích sau đây:
  - a) Thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định của luật;
  - b) Sử dụng yếu tố giả mạo hoặc mô phỏng người, sự kiện thật để lừa dối hoặc thao túng nhận thức, hành vi của con người một cách có chủ đích và có hệ thống, gây tổn hại nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của con người;
  - c) Lợi dụng điểm yếu của nhóm người dễ bị tổn thương để gây tổn hại cho chính họ hoặc người khác;
  - d) Tạo ra hoặc phổ biến nội dung giả mạo có khả năng gây nguy hại nghiêm trọng đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.



### 3. Các hành vi bị cấm trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo

*(Điều 7 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

- ❖ Thu thập, xử lý hoặc sử dụng dữ liệu để phát triển, huấn luyện, kiểm thử hoặc vận hành hệ thống trí tuệ nhân tạo trái với quy định của pháp luật về dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân, sở hữu trí tuệ và an ninh mạng.
- ❖ Cản trở, vô hiệu hóa hoặc làm sai lệch cơ chế giám sát, can thiệp và kiểm soát của con người đối với hệ thống trí tuệ nhân tạo theo quy định của Luật này.
- ❖ Che giấu thông tin bắt buộc phải công khai, minh bạch hoặc giải trình; tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin, nhãn, cảnh báo bắt buộc trong hoạt động trí tuệ nhân tạo.
- ❖ Lợi dụng hoạt động nghiên cứu, thử nghiệm, đánh giá hoặc kiểm định hệ thống trí tuệ nhân tạo để thực hiện hành vi trái quy định của luật.



## 4. Phân loại và thông báo mức độ rủi ro của hệ thống trí tuệ nhân tạo

*(Điều 9 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

Hệ thống trí tuệ nhân tạo được phân loại theo các mức độ rủi ro sau đây:

- ❖ Hệ thống trí tuệ nhân tạo có **rủi ro cao** là hệ thống có thể gây thiệt hại đáng kể đến tính mạng, sức khỏe, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, an ninh quốc gia.
- ❖ Hệ thống trí tuệ nhân tạo có **rủi ro trung bình** là hệ thống có khả năng gây nhầm lẫn, tác động hoặc thao túng người sử dụng do không nhận biết được chủ thể tương tác là hệ thống trí tuệ nhân tạo hoặc nội dung do hệ thống tạo ra.
- ❖ Hệ thống trí tuệ nhân tạo có **rủi ro thấp** là hệ thống không thuộc trường hợp quy định tại 02 trường hợp trên.



## 4. Phân loại và thông báo mức độ rủi ro của hệ thống trí tuệ nhân tạo

*(Điều 10 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

Rủi ro	Chi tiết
<b>Rủi ro cao</b>	Thông báo kết quả phân loại cho Bộ Khoa học và Công nghệ
<b>Rủi ro TB</b>	thông qua Cổng thông tin điện tử một cửa về trí tuệ nhân tạo trước khi đưa vào sử dụng
<b>Rủi ro thấp</b>	Tự phân loại Được khuyến khích công khai thông tin cơ bản của hệ thống trí tuệ nhân tạo
<b>Chưa xác định được mức độ rủi ro</b>	Được đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về phân loại trên cơ sở hồ sơ kỹ thuật



## 5. Quản lý hệ thống trí tuệ nhân tạo

*(Điều 11 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

Nghĩa vụ chung	Chi tiết
<b>Trách nhiệm minh bạch</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Đối với nhà cung cấp: Âm thanh, hình ảnh, video do AI tạo ra phải được đánh dấu ở định dạng máy đọc nhằm phân biệt với nội dung do con người tạo ra;</li><li>• Đối với bên triển khai: Âm thanh, hình ảnh, video được tạo ra hoặc chỉnh sửa bằng hệ thống trí tuệ nhân tạo nhằm mô phỏng, giả lập ngoại hình, giọng nói của người thật hoặc tái hiện sự kiện thực tế phải được gắn nhãn để nhận biết để phân biệt với nội dung thật.</li></ul>



## 5. Quản lý hệ thống trí tuệ nhân tạo

*(Điều 12 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

### Nghĩa vụ chung

### Chi tiết

- Trách nhiệm quản lý và xử lý sự cố**
- Nhà phát triển, nhà cung cấp, bên triển khai và người sử dụng hệ thống trí tuệ nhân tạo đều có trách nhiệm trong việc quản lý và xử lý sự cố liên quan đến AI;
  - Khi xảy ra sự cố nghiêm trọng:
    - i. Nhà phát triển, nhà cung cấp phối hợp trong việc khắc phục, tạm dừng hoặc thu hồi hệ thống;
    - ii. Nghĩa vụ báo cáo: Báo cáo sơ bộ sự cố thông qua Cổng thông tin điện tử 1 cửa về trí tuệ nhân tạo và gửi báo cáo chính thức về kết quả khắc phục sự cố trong vòng 15 ngày kể từ ngày nộp báo cáo sơ bộ.



## 5. Quản lý hệ thống trí tuệ nhân tạo

(Điều 13, 14 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)

### Theo rủi ro

### Chi tiết

#### Hệ thống AI có rủi ro cao

- Chính phủ quy định Danh mục hệ thống AI có rủi ro cao (bao gồm (1) Danh mục các hệ thống trí tuệ nhân tạo được xác định là có rủi ro cao và (2) Danh mục các hệ thống trí tuệ nhân tạo có rủi ro cao phải chứng nhận sự phù hợp trước khi đưa vào sử dụng)
  - i. Đối với nhóm (1): Phải được đánh giá sự phù hợp bởi tổ chức đánh giá sự phù hợp
  - ii. Đối với nhóm (2): Nhà cung cấp tự đánh giá sự phù hợp hoặc thuê tổ chức đánh giá sự phù hợp
- Việc đánh giá sự phù hợp được thực hiện trước khi đưa vào sử dụng hoặc khi có thay đổi đáng kể trong quá trình sử dụng.



## 6. Phát triển hạ tầng và ứng dụng trí tuệ nhân tạo

*(Điều 8 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

- ❖ Phát triển hạ tầng thành 1 hệ sinh thái thống nhất và quản lý tập trung, bao gồm:
  - a) Thiết lập **Cơ sở dữ liệu quốc gia về trí tuệ nhân tạo** tại Trung tâm dữ liệu quốc gia: phục vụ giám sát, quản lý và công khai thông tin về hệ thống trí tuệ nhân tạo.
  - b) Thiết lập **Cổng thông tin điện tử một cửa về trí tuệ nhân tạo**:
    - i. Tiếp nhận đăng ký thử nghiệm có kiểm soát, tiếp nhận thông báo kết quả phân loại rủi ro;
    - ii. Báo cáo sự cố nghiêm trọng/báo cáo định kỳ; và
    - iii. Công khai kết quả đánh giá sự xử lý vi phạm.



## 6. Phát triển hạ tầng và ứng dụng trí tuệ nhân tạo

*(Điều 21, 25 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

- ❖ Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực:
  - a) Thiết lập cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox): được hỗ trợ tư vấn kỹ thuật, đánh giá rủi ro, kiểm thử an toàn và kết nối với cơ sở thử nghiệm;
  - b) Phát triển nguồn nhân lực: triển khai chương trình giáo dục toàn diện từ phổ thông đến đại học, tích hợp tư duy tính toán và đạo đức AI, đồng thời phát triển các cụm liên kết AI;
  - c) Chính sách hỗ trợ: hỗ trợ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa chi phí đánh giá sự phù hợp, được ưu tiên hỗ trợ từ Quỹ Phát triển trí tuệ nhân tạo quốc gia.



## 7. Xử lý vi phạm và trách nhiệm bồi thường thiệt hại

*(Điều 29 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

- ❖ Các hình thức xử lý vi phạm:
  - a) Xử phạt vi phạm hành chính;
  - b) Truy cứu trách nhiệm hình sự;
  - c) Bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật dân sự trong trường hợp gây ra thiệt hại.
- ❖ Trường hợp hệ thống AI rủi ro cao được quản lý, vận hành, sử dụng đúng quy định nhưng vẫn phát sinh thiệt hại → Bên triển khai chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại
- ❖ Trường hợp hệ thống AI bị bên thứ 3 xâm nhập, chiếm quyền điều khiển/can thiệp trái pháp luật → Bên thứ 3 chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại



## 8. Điều khoản chuyển tiếp

*(Điều 35 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

- ❖ Đối với các hệ thống trí tuệ nhân tạo đã được đưa vào hoạt động trước ngày Luật có hiệu lực thi hành, nhà cung cấp và bên triển khai có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ tuân thủ theo quy định của Luật này trong thời hạn sau đây:
  - 18 tháng kể từ ngày Luật có hiệu lực thi hành đối với hệ thống trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực y tế, giáo dục và tài chính. (Trước 01/09/2027)
  - 12 tháng kể từ ngày Luật có hiệu lực thi hành đối với các hệ thống trí tuệ nhân tạo không thuộc các lĩnh vực trên. (Trước 01/03/2027)
- ❖ Trong thời hạn quy định trên, hệ thống trí tuệ nhân tạo được tiếp tục hoạt động, trừ trường hợp cơ quan quản lý nhà nước về trí tuệ nhân tạo xác định hệ thống có nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng thì có quyền yêu cầu tạm dừng hoặc chấm dứt hoạt động.

**Luật Trí tuệ nhân tạo 2025**

**TUÂN THỦ**

Xác định vai trò/trách nhiệm của các chủ thể tham gia hoạt động trí tuệ nhân tạo

*(Điều 3.3, Điều 3.4 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

Rà soát hoạt động ứng dụng trí tuệ nhân tạo

*(Điều 7 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

Phân loại mức độ rủi ro của hệ thống trí tuệ nhân tạo

*(Điều 6 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025)*

Tận dụng các cơ chế ưu đãi của Nhà nước trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo

*(Điều 20, 21 Luật Trí tuệ nhân tạo 2025, Điều 21 Nghị định 142/2026)*

An aerial photograph of a city, likely Hanoi, Vietnam, featuring a river on the left and a prominent tower with a bird-like sculpture on top in the center. The image is overlaid with a semi-transparent blue filter.

# CÂU HỎI & THẢO LUẬN

# CONTACT INFORMATION

## AN LEGAL LLP

**Address:** 8th Floor, 31C Ly Tu Trong,  
Saigon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

**Email:** [info@anlegal.vn](mailto:info@anlegal.vn)

**Web:** [www.anlegal.vn](http://www.anlegal.vn)

